

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 22/9/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá đo đạc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22/01/2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ; Nghị định số 22/2011/NĐ-CP ngày 04/4/2011 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 27/02/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 83/2003/TTLT-BTC-BTNMT ngày 27/8/2003 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc phân cấp, quản lý và thanh quyết toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 08/STNMT-ĐĐBĐ ngày 05/01/2012 và Văn bản số 100/STNMT-ĐĐBĐ ngày 19/01/2012; của Sở Tài chính tại Tờ trình số 88/TTr-STC-GCS ngày 13/01/2012, kèm báo cáo thẩm định số 50/BC-STP ngày 18/01/2012 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 22/9/2009 của UBND tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh chi phí lao động kỹ thuật và chi phí lao động phổ thông theo hệ số K (chi tiết theo Phụ lục 1 kèm theo)

2. Điều chỉnh ngày công lao động phổ thông phục vụ công tác đo vẽ bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là 75.000 đồng/ngày.

3. Ban hành bổ sung đơn giá cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trường hợp cấp 01 (một) thửa đất hoặc nhiều thửa đất trên 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gắn liền với công tác đo đạc bản đồ địa chính (chi tiết theo Phụ lục 2 kèm theo)

4. Những công việc đo đạc bản đồ phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, khu công nghiệp, các công trình giao thông, thủy lợi, công trình điện năng thì chi phí nhân công (sau khi đã điều chỉnh hệ số theo khoản 1, Điều 1 của Quyết định này) phần ngoại nghiệp được tính thêm 0,15 và nội nghiệp được tính thêm 0,10.

5. Bãi bỏ Đơn giá đăng ký, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đồng loạt gắn liền với công tác đo đạc địa chính (tại điểm 13 (Mục N - tiết kiệm) thuộc phần II - Đơn giá tổng hợp kèm theo Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 22/9/2009 của UBND tỉnh).

Điều 2. Quyết định này là cơ sở để lập, thẩm tra, thẩm định dự toán, thanh quyết toán các công trình đo vẽ bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Tổng cục Quản lý Đất đai;
- Cục Đo đạc Bản đồ Việt Nam;
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Trung tâm Công báo Tin học tỉnh;
- Các PVP.UBND tỉnh; các Tổ CV/VP;
- Lưu: VT, NL.

Đường

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Đình Sơn

Phụ lục I

HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ LAO ĐỘNG KỸ THUẬT VÀ LAO ĐỘNG PHỔ THÔNG

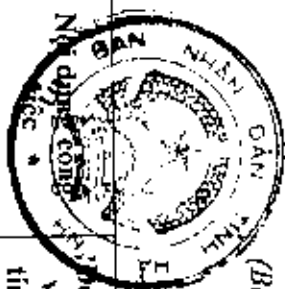
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2012/QĐ-UBND ngày 24/02/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)



	Nội dung	Hệ số điều chỉnh	Cách điều chỉnh
1	Điều chỉnh chi phí lao động kỹ thuật theo mức lương tối thiểu 830.000 đồng/tháng	$K_{l.đktdc} = 1,2769$	Chi phí lao động kỹ thuật theo mức lương 830.000đồng/tháng = Chi phí lao động kỹ thuật (tại Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND) $\times K_{l.đktdc}$
2	Điều chỉnh chi phí lao động phổ thông theo mức ngày công 75.000 đồng/ngày	$K_{l.đptdc} = 3$	Chi phí lao động phổ thông theo mức ngày công 75.000đồng/ngày = Chi phí lao động phổ thông (tại Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND) $\times K_{l.đptdc}$

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Banhang



Phụ lục II
ĐƠN GIÁ CẤP 1 (MỘT) HOẶC NHIỀU THỪA ĐẤT TRÊN 1 (MỘT) GCN QSD ĐẤT
GẦN LIÊN VỚI CÔNG TÁC ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2012/QĐ-UBND ngày 24 /02/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Đơn vị tính	Khó khăn	Điều kiện cấp GCN	Đơn giá cấp 1 thửa 1 GCN	Số thửa trên 1GCN	Hệ số tăng thêm	Mức tăng thêm	Đơn giá sâu phẩm
			A	B	C	D	$E = (C-1) \times D$	$F = B + E$
1	Trường hợp chưa có Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện; trích lục thửa đất và viết GCN bằng công nghệ tin học	1	Cấp 1 giấy cho 1 thửa	90.746	1			90.746
			Cấp 1 giấy cho 2 thửa	90.746	2	22.482	22.482	113.227
			Cấp 1 giấy cho 3 thửa	90.746	3	22.482	44.963	135.709
			Cấp 1 giấy cho 4 thửa	90.746	4	22.482	67.445	158.190
			Cấp 1 giấy cho 5 thửa	90.746	5	22.482	89.926	180.672
		2	Cấp 1 giấy cho 1 thửa	95.775	1			95.775
			Cấp 1 giấy cho 2 thửa	95.775	2	23.983	23.983	119.758
			Cấp 1 giấy cho 3 thửa	95.775	3	23.983	47.965	143.741
			Cấp 1 giấy cho 4 thửa	95.775	4	23.983	71.948	167.723
			Cấp 1 giấy cho 5 thửa	95.775	5	23.983	95.931	191.706
		3	Cấp 1 giấy cho 1 thửa	101.806	1			101.806
			Cấp 1 giấy cho 2 thửa	101.806	2	25.784	25.784	127.590
			Cấp 1 giấy cho 3 thửa	101.806	3	25.784	51.568	153.373
			Cấp 1 giấy cho 4 thửa	101.806	4	25.784	77.351	179.157

